

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EA KAR
TỈNH ĐẮK LẮK
Bản án số: 14/2018/HSST
Ngày 31/01/2018

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA KAR, TỈNH ĐẮK LẮK

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Xuân Chiến

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Khắc Dũng.
2. Ông Nguyễn Thế Hằng.

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: bà Hồ Thị Thu Ba– Thư ký Toà án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar tham gia phiên toà: ông Trần Văn Quế– Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 04/2018/HSST ngày 11/01/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2018/HSST- QĐ ngày 18/01/2018 đối với bị cáo:

Lưu Thanh V- sinh năm 1992, tại: huyện V, tỉnh Thái Bình. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn T, xã H, huyện V, tỉnh Thái Bình. Tạm trú tại: tổ 37, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Bình. Nghề nghiệp: nhân viên tiếp thị. Trình độ học vấn: lớp 12/12. Con ông Lưu Văn N (đã chết) và con bà Phạm Thị N (tên gọi khác Phạm Thị K), sinh năm 1966. Vợ là Nguyễn Thị N, sinh năm 1994 và có 02 con (con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2015). Tiền án, tiền sự: không. Bị bắt tạm giam ngày 04/11/2017, đến ngày 25/12/2017 được Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp cho gia đình bảo lãnh tại ngoại- Có mặt.

- Người bị hại : anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1993. Trú tại: thôn 1B, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Lắk: có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: anh Trương Trọng T, sinh năm 1991. Trú tại: thôn 1B, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Lắk: vắng mặt (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

+ anh Đặng Quang X, sinh năm 1994. Trú tại: thôn 6, xã Y, huyện K, tỉnh Đắk Lắk: vắng mặt (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 22/12/2010, anh Trương Trọng T rủ bạn là anh Nguyễn Văn T, Đặng Quang X, Bùi Lương T, Lê Duy K đến quán cà phê Thủy Vân ở khối 2B, thị trấn K, huyện K để uống cà phê và gặp Lưu Thanh V (nhân viên của quán) để nói chuyện, do giữa V và Trương Trọng T có mâu thuẫn. Trong lúc ngồi uống cà phê tại quán, thấy V đi từ trong quầy tính tiền ra thì Trương Trọng T cùng với Nguyễn Văn T và Đặng Quang X đi đến gặp V, Trương Trọng T nói V đi ra sau nhà vệ sinh để nói chuyện nhưng do sợ bị đánh nên V không đi. Thấy vậy, Nguyễn Văn T lại gần kéo tay V và nói “Đi ra sau nói chuyện tý đi”, V không nói gì và hất tay Nguyễn Văn T ra thì Trương Trọng T, Nguyễn Văn T và Đặng Quang X lao vào và đều dùng tay đánh V, khi đó V lùi lại phía sau và lấy một chiếc ghế nhựa đánh Nguyễn Văn T 01 cái trúng vào vai. Lúc này, Trương Trọng T cũng cầm ghế nhựa trong quán đánh 01 cái trúng vào đầu V (làm V bị xây xước nhẹ). V chạy lại phía dãy bàn uống cà phê bên phải của quán thì Trương Trọng T, Nguyễn Văn T và Đặng Quang X đuổi theo, Nguyễn Văn T tiếp tục lao vào dùng tay đánh V 02 cái vào mặt, V liền lấy con dao Thái lan dùng gọt hoa quả để trên bàn uống cà phê gần đó, rồi đâm một cái trúng vào vùng ngực trái của Nguyễn Văn T làm lưỡi dao gãy rời khỏi cán. Mọi người can ngăn và anh Nguyễn Văn T được đưa đi bệnh viện cấp cứu.

Tại Bản kết luận pháp y số 396/PY-TgT ngày 21/4/2011 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Nguyễn Văn T bị vết thương thấu ngực, tràn máu màng phổi trái, mổ dẫn lưu máu, tỷ lệ thương tích 15%.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 con dao (thường gọi là dao Thái Lan) có cán bằng nhựa màu vàng dài 10cm, rộng 02cm; lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 11,5cm, rộng 02cm, phần mũi dao bị gãy- lưỡi dao gãy rời sát cán dao.

-Tại phiên tòa, bị cáo Lưu Thanh V khai nhận: xuất phát từ việc mâu thuẫn do bị cáo và Trương Trọng T cùng yêu một người phụ nữ nên vào khoảng 19 giờ 45 phút ngày 22/10/2010, bị cáo đang bung đồ uống cho khách tại quán cà phê Thủy Vân thì Trương Trọng T và anh Nguyễn Văn T có đến yêu cầu bị cáo ra nhà vệ sinh của quán để nói chuyện, do bị cáo không đi nên Trương Trọng T, Nguyễn Văn T và Đặng Quang X lao vào dùng tay đánh bị cáo. Bị cáo dùng ghế nhựa đánh anh Nguyễn Văn T 01 cái, tiếp theo thì Trương Trọng T dùng ghế nhựa đánh vào đầu bị cáo bị thương nhẹ. Sau đó, anh Nguyễn Văn T có dùng tay đánh bị cáo 02 cái vào mặt thì bị cáo liền lấy con dao loại dao Thái lan dùng gọt trái cây ở trên bàn uống cà phê có cán màu vàng dài 10 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài khoảng 12 cm đâm 01 cái trúng ngực anh Nguyễn Văn T gây thương tích.

-Tại phiên tòa, người bị hại anh Nguyễn Văn T xác nhận lời khai của bị cáo có bản là đúng. Mục đích yêu cầu bị cáo V ra nhà vệ sinh là để nói chuyện giải quyết mâu thuẫn giữa bị cáo và Trương Trọng T, không có ý gì khác. Khi xảy ra xô

sát giữa hai bên, tôi có dùng tay đánh bị cáo V và sau đó bị cáo V dùng dao gây thương tích cho tôi. Bị cáo V và gia đình đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho tôi với tổng số tiền 60.000.000^d (sáu mươi triệu đồng), tôi đã tự nguyện làm đơn bãi nại yêu cầu xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

-Quá trình điều tra, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Trương Trọng T và anh Đặng Quang X đều trình bày những tình tiết của vụ án, phù hợp với lời khai của bị cáo V tại phiên tòa.

Tại bản cáo trạng số 07/KSĐT-HS ngày 05/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar đã truy tố bị cáo Lưu Thanh V, về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar thực hành quyền công tố luận tội: Hành vi của bị cáo V đủ yếu tố cấu thành tội cố ý gây thương tích nên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lưu Thanh V, phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; khoản 1, khoản 2 Điều 65; Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015; Xử phạt: Lưu Thanh V: từ 15(mười lăm) tháng đến 18(mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 30 (ba mươi) tháng đến 36 (ba mươi sáu) tháng.

Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử: tịch thu tiêu hủy 01 con dao (thường gọi là dao Thái Lan) có cán bằng nhựa màu vàng dài 10cm, rộng 02cm; lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 11,5cm, rộng 02cm, phần mũi dao bị gãy- lưỡi dao gãy rời sát cán dao.

Về trách nhiệm dân sự: các bên đã tự thỏa thuận bồi thường xong nên không đề cập giải quyết.

Bị cáo Lưu Thanh V đồng ý với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar và không tranh luận gì thêm.

Người bị hại anh Nguyễn Văn T đồng ý với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; về phần bồi thường bị cáo V đã bồi thường xong nên không yêu cầu gì thêm.

Tại phần lời nói sau cùng bị cáo Lưu Thanh V tỏ thái độ ăn năn và yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét lời khai của bị cáo phù hợp với bản kết luận pháp y thương tích, cơ bản phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, lời khai của người làm chứng và các tài liệu

chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ để kết luận: do có mâu thuẫn trong việc tình cảm nam nữ nên vào khoảng 19 giờ 45 phút ngày 22/12/2010, sau bị anh Nguyễn Văn T và Trương Trọng T, Đặng Quang X dùng tay đánh vào người thì bị cáo V đã dùng dao loại dao Thái lan đâm anh Nguyễn Văn T 01 cái trúng ngực trái gây thương tích 15%.

Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội bởi lỗi cố ý trực tiếp. Việc bị cáo V dùng dao Thái lan gây thương tích xác định đây là hung khí nguy hiểm.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội, khoản 3 Điều 7 và điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 theo nguyên tắc có lợi cho bị cáo. Do đó, quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar đối với bị cáo Lưu Thanh V, về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định:

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm...;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này;

Bị cáo là công dân có đủ nhận thức biết rõ sức khỏe là vốn quý của con người và là khách thể được pháp luật đặc biệt quan tâm bảo vệ, mọi hành vi xâm hại đều phải bị trừng trị nghiêm khắc. Do đó, Hội đồng xét xử cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra nhằm tác dụng giáo dục, cải tạo riêng và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

[2] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* bị cáo Lưu Thanh V chưa có tiền án, tiền sự, nhất thời phạm tội. Bị cáo và gia đình đã tự nguyện thoả thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại anh Nguyễn Văn T và được anh T tự nguyện viết đơn bãi nại, tại phiên tòa anh Nguyễn Văn T yêu cầu giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Hơn nữa, bị cáo V thực hiện hành vi phạm tội một phần do lỗi của người bị hại và những người đi cùng là anh Trương Trọng T, anh Đặng Quang X đã xông vào dùng tay đánh bị cáo trước. Tại thời điểm

thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Lưu Thanh V 17 tuổi 11 tháng 26 ngày nên khả năng nhận thức có phần hạn chế. Đây là các tình tiết giảm nhẹ hình phạt được quy định tại điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, có điều kiện hoàn cảnh khó khăn đang phải nuôi hai con nhỏ, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Qua quá trình xác minh nhân thân lai lịch thì ngoài lần phạm tội này bị cáo V chấp hành tốt chủ trương, chính sách của đảng, pháp luật Nhà nước, quy định địa phương. Do đó, đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, xử mức hình phạt dưới khung đối với bị cáo. Đồng thời, áp dụng biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện là phù hợp, cần chấp nhận.

[3] Về hành vi tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Ea Kar, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[4] *Về xử lý vật chứng*: đối với 01 con dao (thường gọi là dao Thái Lan) có cán bằng nhựa màu vàng dài 10cm, rộng 02cm; lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 11,5cm, rộng 02cm, phần mũi dao bị gãy- lưỡi dao gãy rời sát cán dao là công cụ bị cáo dùng phạm tội, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[5] *Về trách nhiệm dân sự*: quá trình điều tra, bị cáo Lưu Thanh V và gia đình đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại anh Nguyễn Văn T với tổng số tiền là 60.000.000^d (sáu mươi triệu đồng). Xét việc bồi thường này là tự nguyện, phù hợp với khoản 1 Điều 42 Bộ luật hình sự năm 1999; các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự năm 2015, cần chấp nhận.

Tại phiên tòa, người bị hại anh Nguyễn Văn T không yêu cầu gì thêm đối với bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[6] *Về án phí*: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: bị cáo Lưu Thanh V, phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 1, khoản 2 Điều 65; Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015.

[1] Xử phạt: Lưu Thanh V: 01(một) năm 03(ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Thời gian thử thách là 02(hai) năm 06(sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lưu Thanh V cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện V, tỉnh Thái Bình giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo Lưu Thanh V thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

[2] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tuyên tiêu hủy 01(một) con dao (thường gọi là dao Thái Lan) có cán bằng nhựa màu vàng dài 10cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 11,5cm có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 09 tháng 01 năm 2018 giữa Công an huyện Ea Kar và Chi cục Thi hành án dân sự huyện K.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 42 Bộ luật hình sự năm 1999; các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự năm 2015: chấp nhận việc bị cáo Lưu Thanh V và gia đình đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại anh Nguyễn Văn T với tổng số tiền là 60.000.000^d (sáu mươi triệu đồng).

Tại phiên tòa, người bị hại anh Nguyễn Văn T không yêu cầu gì thêm đối với bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[4] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Bị cáo Lưu Thanh V phải chịu 200.000^d(hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Quyền kháng cáo: bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo phần có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định pháp luật.

Nơi nhận

- TA ND tỉnh Đắk Lắk.
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk.
- VKSND huyện Ea Kar.
- Chi cục THADS huyện K.
- Công an huyện Ea Kar.
- Cơ quan THAHS huyện K.
- Bị cáo-đương sự.
- Lưu hồ sơ, VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Phạm Xuân Chiến

